

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc thí điểm thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp  
huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

UBND HUYỆN CHÂU THÀNH

**ĐẾN**

Số: 152  
Ngày: 9/5/19

Chuyển: .....

Lưu hồ sơ số: 9425

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Chương trình số 29-CTr/TU ngày 15 tháng 03 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức, biên chế trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ trong nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Đề án tổng thể số 08-ĐA/TU ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ

thống chính trị tỉnh Sóc Trăng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ và Chương trình số 29-CTr/TU ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng và Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thí điểm thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Tên tổ chức và trụ sở làm việc:

- Tên tổ chức: Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Châu Thành.

- Trụ sở (tạm thời) đặt tại địa chỉ: Ấp Trà Quýt, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

b) Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Châu Thành được thành lập trên cơ sở hợp nhất các trạm: Khuyến nông thuộc Trung tâm Khuyến nông, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi và Thú y thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y trên địa bàn huyện Châu Thành; là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành thuộc tỉnh Sóc Trăng, có trụ sở làm việc, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng theo tên gọi và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; thực hiện chức năng tư vấn, cung ứng dịch vụ công và thực hiện nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp do cơ quan có thẩm quyền quản lý giao theo pháp luật quy định.

Chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các tổ chức, cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng theo quy định.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

a) Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông về trồng trọt, Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, thú y, thủy sản; tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng, vật nuôi; xây dựng mô hình trình diễn, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ mới vào lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện.

b) Tham mưu, tổ chức xúc tiến đầu tư, quảng bá nông sản; tư vấn, kết nối cung cầu giữa nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết - doanh nghiệp - nhà nước.

c) Dịch vụ lĩnh vực cơ giới hóa vào nông nghiệp (máy sạ hàng, máy cấy, máy cắt, bơm nước,...), dịch vụ cung ứng các loại giống cây trồng, vật nuôi, các loại vật tư, trang thiết bị lĩnh vực nông, lâm, ngư và ngành nghề nông thôn phục vụ sản xuất.

d) Đăng ký, ký kết hợp đồng, hợp tác với các tổ chức, cá nhân thực hiện các chương trình, đề tài, dự án, kế hoạch trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, trên địa bàn huyện. Thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nghề cho lao động nông thôn theo quy định.

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan, các đơn vị trực thuộc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, động vật nuôi theo quy định pháp luật.

e) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

g) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

3. Chuyển giao các nhiệm vụ quản lý nhà nước từ các Trạm được hợp nhất về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Ngoài chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành chuyển bổ sung một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý nhà nước chuyên ngành về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, cụ thể như sau:

a) Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi thú y và công tác khuyến nông trên địa bàn.

b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi thú y và công tác khuyến nông đã được phê duyệt.

c) Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, thủy sản và nghề muối; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.

d) Phối hợp tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi

đ) Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác kiểm tra các tổ chức, cá nhân hành nghề dịch vụ kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thủy sản, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y trên địa bàn cấp huyện theo quy định.

e) Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống

tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g) Quản lý, điều hành hoạt động nhân viên Thú y, bảo vệ thực vật, khuyến nông xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ lĩnh vực quản lý.

i) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định pháp luật.

#### 4. Cơ cấu, tổ chức

##### 4.1. Lãnh đạo trung tâm

Gồm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc. Giám đốc, Phó giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định bổ nhiệm.

##### a) Giám đốc

Là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Trung tâm, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy theo quyết định thành lập Trung tâm và thực hiện những nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao theo quy định. Là chủ tài khoản của Trung tâm, chịu trách nhiệm về tài chính và tài sản theo quy định của pháp luật.

##### b) Phó Giám đốc

- Giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách một số lĩnh vực, công việc của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Khi Giám đốc vắng mặt, 01 Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm theo nội dung được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước giám đốc, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm trong thời gian được ủy quyền.

##### 4.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Hành chính - Tổng hợp: Thực hiện nhiệm vụ về hành chính, quản trị, tổng hợp; xây dựng kế hoạch, tài chính.

- Phòng Kỹ thuật - Dịch vụ: Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng tập huấn; nghiên cứu, ứng dụng chuyên giao kỹ thuật nông nghiệp; kinh doanh, cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

#### 5. Vị trí việc làm, số người làm việc và cơ cấu chức danh nghề nghiệp

5.1. Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp viên chức và chức danh ngạch công chức, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện được xác định danh mục vị trí việc làm như sau:

##### a) Vị trí việc làm gắn với chức danh lãnh đạo, quản lý điều hành

- Vị trí Giám đốc, chức danh ngạch công chức tối thiểu là chuyên viên.
- Vị trí Phó Giám đốc, chức danh nghề nghiệp tối thiểu là kỹ sư (hạng III).
- Vị trí Trưởng phòng, chức danh nghề nghiệp tối thiểu là kỹ sư (hạng III).
- Vị trí Phó Trưởng phòng, chức danh nghề nghiệp tối thiểu là kỹ sư (hạng III).
- b) Vị trí việc làm gắn với hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ
  - Phụ trách kỹ thuật Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, chức danh nghề nghiệp tối thiểu là kỹ sư (hạng III).
  - Phụ trách kỹ thuật Thú y, chức danh nghề nghiệp tối thiểu là kỹ sư (hạng III).
  - Phụ trách kỹ thuật khuyến nông - thủy sản, chức danh nghề nghiệp tối thiểu là kỹ sư (hạng III).
  - Phụ trách kỹ thuật - công nghệ cao, chức danh nghề nghiệp tối thiểu là kỹ sư (hạng III).
  - Phụ trách dịch vụ nông nghiệp, phát triển thị trường, chức danh nghề nghiệp tối thiểu là kỹ sư (hạng III).
- c) Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ
  - Phụ trách tổng hợp, báo cáo, theo dõi dự án, chức danh ngạch công chức tối thiểu là chuyên viên.
  - Phụ trách kế toán, chức danh ngạch công chức tối thiểu là kế toán viên.
  - Phụ trách văn thư, kho, quỹ, chức danh ngạch công chức tối thiểu là nhân viên.
  - Nhân viên phục vụ, vị trí hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

## 5.2. Biên chế, số lượng người làm việc

- Biên chế, số lượng người làm việc của Trung tâm được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ theo quy định, nằm trong tổng số biên chế sự nghiệp khác của tỉnh và được xác định trên cơ sở vị trí việc làm gắn với cơ cấu ngạch công chức và khối lượng công việc thực hiện. Biên chế năm 2019 của Trung tâm được chuyển nguyên trạng từ biên chế sự nghiệp của 03 trạm được tổ chức lại. Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành có trách nhiệm xây dựng kế hoạch biên chế trình cơ quan có thẩm quyền xem xét giao theo quy định.
- Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng người làm việc của Trung tâm căn cứ vào tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, cơ cấu viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 6. Kinh phí hoạt động

- a) Nguồn kinh phí hoạt động được hình thành từ các nguồn
  - Ngân sách nhà nước cấp theo quy định cơ chế tự chủ.

- Nguồn hỗ trợ từ các chương trình, dự án và các tổ chức khác (nếu có).
- Nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ của Trung tâm; nguồn thu phí và lệ phí theo quy định của pháp luật và các nguồn hợp pháp khác.

#### b) Cơ chế tài chính

Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ và các văn bản có liên quan. Hàng năm, tăng dần tỷ lệ mức độ tự chủ thường xuyên phù hợp với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công và theo hướng dẫn của cơ quan tài chính.

### 7. Mối quan hệ công tác

#### a) Đối với Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Trung tâm và Ủy ban nhân dân huyện là mối quan hệ giữa cơ quan cấp dưới với cấp trên, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ về nông nghiệp trên địa bàn huyện.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Châu Thành chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### c) Đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

Là mối quan hệ phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y, nuôi trồng thủy sản, vệ sinh an toàn thực phẩm, khuyến nông và các nhiệm vụ khác có liên quan thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

#### d) Đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trên địa bàn huyện Châu Thành

Là mối quan hệ phối hợp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y, nuôi trồng thủy sản, vệ sinh an toàn thực phẩm, khuyến nông và các nhiệm vụ khác có liên quan thuộc lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện theo quy định trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Quy chế quản lý và phối hợp công tác giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Chi cục với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị sự nghiệp công lập khác thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ đối với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Châu Thành theo thẩm quyền.

- Chủ trì tổ chức bàn giao cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị, tài chính, nhân sự, hồ sơ có liên quan từ các Trạm được hợp nhất qua Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp.

- Chủ trì xây dựng phương án đối với đội ngũ công tác viên đang thực hiện công việc theo Quyết định số 14/2012/QĐ-UBND ngày 16/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định tổ chức, nhiệm vụ, tiêu chuẩn, chế độ phụ cấp, tuyển chọn, sử dụng và quản lý nhân viên Bảo vệ thực vật, Thú y và Khuyến nông cộng tác trên địa bàn cấp xã tỉnh Sóc Trăng.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung, sửa đổi Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Chủ trì tham mưu sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án và đề xuất mô hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tham mưu đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thể chế hóa các chủ trương thành những quy định pháp luật phù hợp làm cơ sở pháp lý thực hiện.

## 2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan thẩm định Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thành lập theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao bổ sung biên chế sự nghiệp khác cho huyện Châu Thành (Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện) trên cơ sở chuyển giao biên chế từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sang Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành; phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện điều chuyển nhân sự để thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định bổ sung, sửa đổi Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; văn bản hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện theo quy định trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## 3. Sở Tài chính

Phối hợp Ủy ban nhân dân huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc hướng dẫn thực hiện bàn giao và tiếp nhận về tài chính, tài sản; hướng dẫn việc thanh quyết toán kinh phí của các Trạm Bảo vệ thực vật, Trạm Thú y, Khuyến nông trước khi tổ chức hợp nhất; hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án, lộ trình thực hiện cơ chế tự chủ.

#### 4. Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

- Chủ trì, phối hợp các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án.

- Báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy về Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp. Thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý của Trung tâm.

- Chỉ đạo các Phòng Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Đề án này.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện có liên quan tham mưu ban hành Quy chế quản lý và Quy chế phối hợp công tác giữa Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Châu Thành.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện xây dựng Đề án vị trí việc làm; tổ chức thẩm định; tổng hợp Đề án vị trí việc làm của Trung tâm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước để xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt để làm cơ sở hoạt động.

- Chỉ đạo xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bổ sung, sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện đề án và kiến nghị, đề xuất đối với khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Châu Thành, làm cơ sở đánh giá thực tiễn và mở rộng mô hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện.

#### 5. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp

- Xây dựng Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm trên cơ sở danh mục vị trí việc làm, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, đồng thời tổ chức bố trí nhân sự theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Tiếp nhận nhân sự, tài sản, vật tư, trang thiết bị của các Trạm; đăng ký mẫu dấu và sử dụng theo quy định; đăng ký tài khoản tại kho bạc, ngân hàng.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, báo cáo quá trình vận hành của tổ chức, đồng thời đề xuất những biện pháp để tiếp tục kiện toàn chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế để nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và Thủ trưởng các Sở, ngành



có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT;
- Bộ Nội vụ;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH. *lph*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**Lê Văn Hiếu**